

Ưu đãi đầu tư vào HANSSIP

THUẾ ĐẤT	<ul style="list-style-type: none"> • Thời gian thuê đất: tối đa 70 năm; • Tiền thuê đất, hạ tầng: Trả cho chủ đầu tư; <p>Ghi chú: Chủ đầu tư đã trả tiền thuê đất một lần cho Nhà nước. Doanh nghiệp thuê lại đất và hạ tầng tại HANSSIP không phải trả tiền thuê đất hàng năm trong suốt thời gian tối đa 70 năm;</p>
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	<p><u>Căn cứ: Điều 10; khoản 3, điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuế TNDN hiện áp dụng là 22% và sẽ giảm xuống là 20 % kể từ ngày 01/01/2016; • Doanh nghiệp có tổng doanh thu dưới 20 tỷ/năm được áp dụng mức 20%; • Miễn thuế TNDN 2 năm đầu; • Giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo; <p><u>Ngoài ra: Căn cứ: Văn bản 404/TB-VPCP ngày 9/10/2014 về kết luận của PTT Hoàng Trung Hải về KCN HANSSIP</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Chính phủ sẽ xem xét cho phép áp dụng các chính sách ưu đãi về miễn và giảm thuế TNDN đối với từng dự án đầu tư cụ thể của các doanh nghiệp đầu tư vào KCN hỗ trợ HANSSIP. <p><u>Căn cứ: Điều 19, điều 20 Thông tư 78/TT-BTC ngày 18/6/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN (Là điều 15, điều 16 của ND 218).</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm; • Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo; <p>Áp dụng đối với:</p> <p>b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; ✓ Ứng dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của Luật công nghệ cao; ✓ Ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; ✓ Đầu tư mạo hiểm cho phát triển công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao; ✓ Đầu tư xây dựng - kinh doanh cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; ✓ Đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu, đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga và công trình cơ sở hạ tầng đặc biệt quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định; ✓ Sản xuất sản phẩm phần mềm; ✓ Sản xuất vật liệu composit, các loại vật liệu xây dựng nhẹ, vật liệu quý hiếm; ✓ Sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải; ✓ Phát triển công nghệ sinh học. <p>c) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực bảo</p>

	<p>vệ môi trường, bao gồm: Sản xuất thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường, thiết bị quan trắc và phân tích môi trường; xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường; thu gom, xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn; tái chế, tái sử dụng chất thải;</p> <p>d) Doanh nghiệp công nghệ cao theo Luật công nghệ cao;</p> <p><u>Căn cứ: Khoản 2, điều 1, Nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 sửa đổi một số điều tại các nghị định quy định về thuế</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Miễn thuế 3 năm đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; • Miễn thuế 5 năm từ việc bán sản phẩm làm ra từ công nghệ mới lần đầu tiên áp dụng ở Việt Nam; thu nhập từ bán sản phẩm sản xuất thử nghiệm trong thời gian sản xuất thử nghiệm.
<p>THUẾ NHẬP KHẨU</p>	<p>Đối với các dự án thuộc Danh mục lĩnh vực được ưu đãi về thuế nhập khẩu tại phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu thì được hưởng ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 1.1 Miễn thuế nhập khẩu đối với: <ul style="list-style-type: none"> a) Thiết bị, máy móc; b) Phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ trong nước chưa sản xuất được; phương tiện vận chuyển đưa đón công nhân gồm xe ô tô từ 24 chỗ ngồi trở lên và phương tiện thủy; c) Linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng, gá lắp, khuôn mẫu, phụ kiện đi kèm để lắp ráp đồng bộ với thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng quy định tại điểm a và điểm b khoản này; d) Nguyên liệu, vật tư trong nước chưa sản xuất được dùng để chế tạo thiết bị, máy móc nằm trong dây chuyền công nghệ hoặc để chế tạo linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng, gá lắp, khuôn mẫu, phụ kiện đi kèm để lắp ráp đồng bộ với thiết bị, máy móc quy định tại điểm a khoản này; đ) Vật tư xây dựng trong nước chưa sản xuất được. • 1.2. Việc miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu quy định tại khoản 1.1. Điều này được áp dụng cho cả trường hợp mở rộng quy mô dự án, thay thế công nghệ, đổi mới công nghệ. • 1.3. Nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của các dự án đầu tư vào lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 87/2010/NĐ-CP (trừ các dự án sản xuất lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy sưởi điện, tủ lạnh, máy giặt, quạt điện, máy rửa bát đĩa, đầu đĩa, dàn âm thanh, bàn là điện, ấm đun nước, máy sấy khô tóc, làm khô tay và những mặt hàng khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ) được miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 (năm) năm, kể từ ngày bắt đầu sản xuất. • 2. Miễn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm mà trong nước chưa sản xuất được. • 3. Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sử dụng trực tiếp vào hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, bao gồm: máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư, phương tiện vận tải trong nước chưa sản xuất được, công nghệ trong nước chưa tạo ra được; tài liệu, sách, báo, tạp chí khoa học và các nguồn tin điện tử về khoa học và công nghệ. • 4. Hàng hóa sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp tại khu phi thuế quan không sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài khi nhập khẩu vào thị trường trong nước được miễn thuế nhập khẩu; trường hợp có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài thì khi nhập khẩu vào thị trường trong nước chỉ phải nộp thuế nhập khẩu trên phần nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu

	<p>cấu thành trong hàng hóa đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> • 5. Hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu hoặc xuất vào khu phi thuế quan nếu đã nộp thuế nhập khẩu thì được hoàn thuế tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu. • 6. Thủ tục miễn thuế nhập khẩu, không thu thuế xuất khẩu và hoàn thuế thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu (Thông tư số 194/2010/TT-BTC).
<p>THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG</p>	<p><i>Căn cứ: Điều 5 Luật thuế GTGT năm 2008</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Miễn thuế giá trị gia tăng đối với: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ; ✓ Vật tư xây dựng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được, nhập khẩu để tạo tài sản cố định; ✓ Nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất sản phẩm cung cấp cho các DN trực tiếp sản xuất ra sản phẩm xuất khẩu ✓ Nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu;
<p>MỘT SỐ ƯU ĐÃI KHÁC CHO CNHT</p>	<p><i>Căn cứ: Theo quyết định 12/QĐ-TTG ngày 24/2/2011 và Quyết định 1556/QĐ-TTG ngày 17/10/2012 và quyết định 9028/QĐ-BCT ngày 8/10/2014 của Bộ Công thương:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Các dự án lĩnh vực CNHT sẽ được khuyến khích, hỗ trợ nguồn kinh phí của các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, hỗ trợ một phần kinh phí từ quỹ phát triển khoa học công nghệ quốc gia, hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo nguồn nhân lực và các ưu đãi khác,..
<p>HỖ TRỢ CỦA TP HÀ NỘI CHO CÁC KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN</p>	<p><i>Căn cứ Chương trình hành động hỗ trợ sản phẩm công nghiệp chủ lực, công nghiệp mũi nhọn, sản phẩm công nghệ cao giai đoạn 2012 -2015</i> <i>Căn cứ QĐ 2650/QĐ-UBND TP Hà Nội kèm theo phụ lục danh mục các sản phẩm công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn của Hà Nội (Ngành cơ khí, ngành điện tử, viện thông, CNTT, Sản phẩm công nghệ mới...);</i> <i>Căn cứ vào Chương trình 77 về Phát triển sản phẩm CNHT trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2011-2015;</i> <i>Căn cứ vào kế hoạch 131 về việc trợ giúp phát triển DN nhỏ và vừa trong lĩnh vực CNHT của Hà Nội giai đoạn 2013-2015;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Gia hạn, miễn và giảm thuế đối với từng dự án cụ thể; • Hỗ trợ tiếp cận vay vốn; • Hỗ trợ một phần kinh phí vé máy bay, kinh phí thuê gian hàng cho các doanh nghiệp ngành CNHT tham dự hội trợ, triển lãm trong và ngoài nước;